

ĐỀ THI THỬ VÀO 10 THPT NĂM HỌC 2023-2024

Bài 1 (1,5 điểm)

Cho hai biểu thức

$$A = \frac{5 + \sqrt{5}}{\sqrt{5} + 1} - \sqrt{(\sqrt{5} + 1)^2}$$

$$B = \frac{2\sqrt{x}}{\sqrt{x} + 3} + \frac{\sqrt{x} + 1}{\sqrt{x} - 3} + \frac{3 - 11\sqrt{x}}{9 - x} \text{ với } x \geq 0, x \neq 9$$

a. Rút gọn các biểu thức A và B.

b. Hãy tìm các giá trị của x để giá trị biểu thức A và B thỏa mãn $B > A^2$.

Bài 2 (1,5 điểm)

1. Giải hệ phương trình:
$$\begin{cases} -3x + y + 2 = 0 \\ 2x + 3 - 3y = 2 \end{cases}$$

2. Bác An gửi ngân hàng 50 000 000 đồng, theo phương thức lãi đơn, với lãi suất 5,5 % trên một năm. Gọi T (đồng) là số tiền cả gốc và lãi bác An nhận được sau n năm.

a. Lập công thức số tiền T (đồng) mà bác An nhận được (cả gốc và lãi) khi gửi ngân hàng sau n năm

b. Hỏi ít nhất bao lâu bác An rút được cả vốn lẫn lãi là 58 250 000 đồng?

Bài 3 (2,5 điểm)

1. Cho phương trình: $x^2 - 2mx + 2m - 1 = 0$ (m là tham số) (1)

a. Giải phương trình (1) khi $m = -3$.

b. Tìm m để phương trình có nghiệm phân biệt x_1 và x_2 thỏa mãn

$$2(x_1^2 + x_2^2) - 5x_1x_2 = 27$$

2. Một công ty vận tải điều một số xe tải đến kho hàng để chở 21 tấn hàng. Khi đến kho hàng thì có 1 xe bị hỏng nên để chở hết lượng hàng đó, mỗi xe phải chở thêm 0,5 tấn so với dự định ban đầu. Hỏi lúc đầu công ty đã điều đến kho hàng bao nhiêu xe? Biết rằng khối lượng hàng chở ở mỗi xe là như nhau.

Bài 4 (0,75 điểm): Một téc nước hình trụ có chiều cao $\frac{7}{3}m$ chứa đầy nước. Sau khi bơm hết nước từ téc nước xuống một bể cạn hình hộp chữ nhật có chiều kích thước $5,5 \times 2 \times 1 m$ thì được $\frac{1}{6}$ bể. Tính bán kính đáy của téc nước. Với $\pi = \frac{22}{7}$

Câu 5 (3 điểm)

Cho đường tròn (O;R), đường kính AB cố định và CD là một đường kính thay đổi không trùng với AB. Tiếp tuyến của đường tròn (O;R) tại B cắt các đường thẳng AC và AD lần lượt tại E và F.

a. Chứng minh rằng $BE \cdot BF = 4R^2$.

b. Chứng minh tứ giác CEFD nội tiếp đường tròn.

c. Gọi I là tâm đường tròn ngoại tiếp tứ giác CEFD. Chứng minh rằng tâm I luôn nằm trên một đường thẳng cố định.

Bài 6 (0,75 điểm)

Cho các số thực dương x, y, z thỏa mãn điều kiện $xy + zx + yz = 3xyz$. Tìm giá trị

nhỏ nhất của biểu thức: $A = \frac{x^2}{z(z^2 + x^2)} + \frac{y^2}{x(x^2 + y^2)} + \frac{z^2}{y(y^2 + z^2)}$

ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ VÀO 10 THPT

Bài 1 (1,5 điểm)

1) 1,0 điểm	
$A = \frac{5+\sqrt{5}}{\sqrt{5+1}} - \sqrt{(\sqrt{5+1})^2} = \frac{\sqrt{5}(\sqrt{5+1})}{\sqrt{5+1}} - \sqrt{(\sqrt{5+1})^2}$ $= \sqrt{5} - (\sqrt{5} + 1) \quad (\text{vì } \sqrt{5} + 1 > 0)$ $= \sqrt{5} - \sqrt{5} - 1$ $= -1$	0,25
$B = \frac{2\sqrt{x}}{\sqrt{x+3}} + \frac{\sqrt{x+1}}{\sqrt{x-3}} + \frac{3-11\sqrt{x}}{9-x}$ $= \frac{2\sqrt{x}(\sqrt{x-3}) + (\sqrt{x+1})(\sqrt{x+3}) - (3-11\sqrt{x})}{(\sqrt{x+3})(\sqrt{x-3})}$ $= \frac{3x+9\sqrt{x}}{(\sqrt{x+3})(\sqrt{x-3})} = \frac{3\sqrt{x}}{\sqrt{x-3}}$	0,25
2) 0,5 điểm	
<p>Với $x \geq 0, x \neq 9$ và $A = -1; B = \frac{3\sqrt{x}}{\sqrt{x-3}}$</p> <p>Đề: $B > A^2$</p> <p>Thì $\frac{3\sqrt{x}}{\sqrt{x-3}} > (-1)^2 \Leftrightarrow \frac{3\sqrt{x}}{\sqrt{x-3}} - 1 > 0 \Leftrightarrow \frac{2\sqrt{x}+3}{\sqrt{x-3}} > 0$</p> <p>$\Leftrightarrow \sqrt{x-3} > 0$ (vì $2\sqrt{x}+3 > 0$ với $\forall x \in \text{DKXD}$)</p> <p>$\Leftrightarrow \sqrt{x} > 3$</p> <p>$\Leftrightarrow x > 9$</p> <p>Kết hợp với DKXD $x \geq 0, x \neq 9$, ta được: $x > 9$</p> <p>Vậy với $x > 9$ thì giá trị biểu thức A và B thỏa mãn $B > A^2$</p>	0,25
0,25	

Bài 2 (1,5 điểm)

Nội dung	Điểm
2.1 (0,75 điểm)	
$\begin{cases} -3x + y + 2 = 0 \\ 2x + 3 - 3y = 2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -3x + y = -2 \\ 2x - 3y = -1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -9x + 3y = -6 \\ 2x - 3y = -1 \end{cases}$	0,25
$\Leftrightarrow \begin{cases} -7x = -7 \\ 2x - 3y = -1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 1 \\ y = 1 \end{cases}$	0,25
<p>Vậy hệ phương trình đã cho có nghiệm duy nhất là $(x; y) = (1; 1)$</p>	0,25
2.2 (0,75 điểm)	
a) Công thức liên hệ giữa T và n là:	

$T = 50\,000\,000 + 5,5\% \cdot n \cdot 50\,000\,000$ Hay $T = 50\,000\,000 + 2\,750\,000 \cdot n$ (1)	0,25
b) để số tiền nhận được là 58 250 000 đồng thì $T = 58\,250\,000$ thay $T = 58\,250\,000$ vào công thức (1) ta được $58\,250\,000 = 50\,000\,000 + 2\,750\,000 \cdot n$	0,25
Suy ra $n = 3$ Vậy sau 3 năm thì bác An nhận được cả vốn lẫn lãi là 58 250 000 đồng.	0,25

Bài 3 (2,5 điểm)

1) (1,5 điểm)	
1.a. Thay $m = -3$ vào phương trình (1) ta được: $x^2 + 6x - 7 = 0$ Có $a + b + c = 0$ \Rightarrow pt có hai nghiệm phân biệt: $x_1 = -7; x_2 = 1$ Vậy khi $m = -3$ thì phương trình có hai nghiệm phân biệt $x_1 = -7; x_2 = 1$	0,25
1.b. $\Delta' = (-m)^2 - (2m-1) = m^2 - 2m + 1 = (m-1)^2$ PT có hai nghiệm phân biệt $\Leftrightarrow \Delta' > 0 \Leftrightarrow m \neq 1$ Theo định lí Vi-et ta có: $\begin{cases} x_1 + x_2 = 2m \\ x_1 \cdot x_2 = 2m - 1 \end{cases}$ Theo đề bài, có:	0,25
$2(x_1^2 + x_2^2) - 5x_1x_2 = 27$ $\Leftrightarrow 2(x_1 + x_2)^2 - 4x_1x_2 - 5x_1x_2 = 27$ $\Leftrightarrow 8m^2 - 9(2m-1) = 27$ $\Leftrightarrow 8m^2 - 18m + 9 = 27$ $\Leftrightarrow 4m^2 - 9m - 9 = 0$ $\Delta_m = 81 - 4 \cdot 4 \cdot (-9) = 225 > 0$ $\sqrt{\Delta_m} = 15$ $m_1 = \frac{9+15}{8} = 3; m_2 = \frac{9-15}{8} = \frac{-3}{4}$	0,25
Kết hợp đk $m \neq 1 \Rightarrow$ giá trị m thỏa mãn là $m_1 = 3; m_2 = \frac{-3}{4}$	0,25
2) (1,0 điểm)	

Gọi số xe đã điều đến kho hàng lúc đầu là x ($x \in \mathbb{N}, x > 1$)	
Nên số xe thực tế chờ hàng là $x - 1$ (xe)	0,25
Dự định mỗi xe chờ $\frac{21}{x}$ (tần hàng)	
Thực tế mỗi xe chờ $\frac{21}{x-1}$ (tần hàng)	
Thực tế mỗi xe phải chờ thêm 0,5 tần so với dự định ban đầu nên ta có phương trình :	0,25
$\frac{21}{x-1} - \frac{21}{x} = 0,5$	
Suy ra: $x^2 - x - 42 = 0 \Leftrightarrow x_1 = 7$ (thỏa mãn $x \in \mathbb{N}, x > 1$)	0,25
$x_2 = -6$ (loại)	
Vậy lúc đầu công ty đã điều đến kho hàng 7 xe	0,25

Bài 4 (0,75đ)

Nội dung	Điểm
a) Thể tích của bể hình hộp chữ nhật có kích thước $5,5 \times 2 \times 1$ m là $V_1 = 5,5 \cdot 2 \cdot 1 = 11 (m^3)$	0,25
Thể tích của téc nước bằng $\frac{1}{6}$ thể tích bể là: $V_2 = \frac{11}{6} (m^3)$ Ta có thể tích của téc nước $V_2 = \pi R^2 \frac{7}{3} = \frac{22}{7} R^2 \frac{7}{3}$ $\Rightarrow \frac{22}{7} R^2 \cdot \frac{7}{3} = \frac{11}{6}$	0,25
$\Leftrightarrow R = 0,5 (m)$ Bán kính đáy của téc nước là 0,5 m	0,25

Câu 5 (3,00 điểm)

Nội dung cần đạt	Điểm
Hình vẽ đúng cho câu a	0,25

Dấu "=" xảy ra khi và chỉ khi $x = z$	
Lại có: $\frac{x^2}{z(z^2+x^2)} = \frac{x^2+z^2-z^2}{z(z^2+x^2)} = \frac{1}{z} - \frac{z}{z^2+x^2} \geq \frac{1}{z} - \frac{z}{2xz} = \frac{1}{z} - \frac{1}{2x} \quad (1)$	
Tương tự có: $\frac{y^2}{x(y^2+x^2)} \geq \frac{1}{x} - \frac{1}{2y} \quad (2)$	
và $\frac{z^2}{y(y^2+z^2)} \geq \frac{1}{y} - \frac{1}{2z} \quad (3)$	0,25
Từ (1), (2), (3) suy ra: $A \geq \left(\frac{1}{x} + \frac{1}{y} + \frac{1}{z}\right) - \frac{1}{2}\left(\frac{1}{x} + \frac{1}{y} + \frac{1}{z}\right) = \frac{3}{2} \quad (\text{do } \frac{1}{x} + \frac{1}{y} + \frac{1}{z} = 3)$	
Dấu "=" xảy ra khi và chỉ khi $x = y = z = 1$	0,25
Vậy giá trị nhỏ nhất của A là $\frac{3}{2}$ đạt được khi $x = y = z = 1$.	